

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp LTMT 3 K10 Mã lớp học 30,477 Lý thuyết

Môn học: LMH33 Lập trình thiết bị di động

Giáo viên: Nguyễn Mạnh Tuấn

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi 20/12/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182357	Bùi Tiến Anh	01/12/2000	6,5		Anh	
2	CD180476	Nguyễn Đình Tuấn Anh	18/04/2000	7,0		Tuấn Anh	
3	CD170774	Phạm Quang Anh	05/10/1999	5,0		Anh	
4	CD170212	Bùi Văn Chương	14/02/1999	6,5		Chương	
5	CD181772	Vũ Tiến Đạt	30/07/2000	8,5		Dat	
6	CD182806	Nguyễn Phạm Thoại Doanh	29/12/2000	7,0		Doanh	
7	CD181252	Nguyễn Công Hạnh	10/09/2000	8,0		Hạnh	
8	CD172608	Dương Minh Hiếu	13/10/1998	6,0		Hieu	
9	CD181883	Trần Văn Hiếu	19/09/2000	7,0		Hieu	
10	CD182803	Đoàn Đình Hùng	03/11/2000	7,0		Hùng	
11	CD182132	Đoàn Quang Huy	10/05/2000	6,5		Huy	
12	CD182844	Nguyễn Quang Huy	05/10/2000	6,0		Huy	
13	CD181743	Nguyễn Đăng Lăng	11/02/2000	6,5		Lang	
14	CD181882	Lê Duy Linh	22/08/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
15	CD182156	Nguyễn Trọng Long	29/09/2000	6,0		Long	
16	CD181773	Trần Minh Quân	31/12/2000	7,0		Quân	
17	CD182838	Phạm Hồng Quyền	09/08/1997	8,0		Quyên	
18	CD181834	Nguyễn Quang Sang	16/09/2000	7,0		Sang	
19	CD182791	Nguyễn Đức Thắng	15/01/2000	7,5		Thắng	
20	CD181755	Đỗ Duy Thìn	22/06/2000	4,0		Thìn	
21	CD170988	Lê Thành Tôn	05/04/1999	4,0		Tôn	
22	CD182818	Vũ Văn Trường	23/11/2000	6,5		Trường	
23	CD182178	Nguyễn Trọng Tuấn	18/01/1999	5,5		Tuấn	
24	CD181832	Vương Quốc Tuấn	23/12/2000	6,0		Tuấn	
25	CD181750	Đỗ Thanh Tùng	03/12/2000	6,0		Tùng	
26	CD181812	Đỗ Minh Tuyên	23/09/1999				
27	CD182266	Nguyễn Anh Văn	29/06/2000	7,5		Văn	

Tổng số sinh viên dự thi: 25

Số sinh viên đạt: 23

Tổng số tờ giấy thi:

Ngày giáo viên nộp điểm:

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

CÁN BỘ CHẤM THI

TRƯỜNG KHOA

Trần Thị Như Trang

Nguyễn Mạnh Tuấn

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ COI THI 1

CÁN BỘ COI THI 2

Vũ Văn Duy